

Tôi quy t định đi... đi p xích lô



Khoảng Tháng Giêng năm 1983, tôi trở về nhà sau gần tám năm đi tù cải tạo, xa gia đình. Nhìn dọc theo đường Phạm Thiềm bên kia cầu Cháy, hoàn toàn thay đổi, không còn nhìn ra đường các chợ quen thuộc trổ ra đây.

Nhieu nhà lộn ra phía trước. Nhieu nhà lên lều. Những người n trng lúc ra đi tôi thấy, nay đường xây lều, nhà mới. Bước vào nhà, tôi thấy bốn năm đứa nhà đang ngủ hè, tôi không biết đứa nào là con của tôi. Mẹ tôi đi ra trng ngủ hè, chng thấy ng ra phía sau nhà nói: “Má ơi có ông nào kiếm má kìa?” Tôi đi theo, ra sau nhà, tôi thấy bà xã tôi đang ngủ u c m. Tôi gặp c u B y, tự nhiên n c m t tuôn trào, tôi khóc!

Tôi không thể nào cảm được niềm vui. Tôi không ngờ còn sống được gặp lại cha mẹ, vì con, vì tôi cố định ninh rằng tôi sẽ bị xác định rằng thiêng niềm được, khó hy vọng sống sót được về quê nhà.

Trước 1975, tôi là giáo sư trung học. Khi cải tạo về, tôi chấp nhận làm người dân bình thường. Tôi còn bị qu n ch, đi đâu cũng phải khai báo, phải trình diện công an hàng tuần. Mỗi sáng thể hai đêm sẽ trình công an, ghi rõ trình ngày đã làm gì, tiếp xúc với ai. Nếu cái việc trình diện hàng tuần như vậy cũng đủ làm cho tôi không còn sáng suốt, không còn tâm trí để tính chuyện làm ăn. Mà làm ăn cái gì mới được, khi tôi không có đường xu dính túi. Lúc này nhà cảm quy n cảm tự nhân làm ăn. Ngay cả bán cà phê còn phải bán chui n a mà. Mẹ tôi buôn bán được phải

vô hạp tác xã hạp t.

Ngái dân bình tháng còn bß khó khăn trong công ăn vißc làm, hußng hß gì tôi, ngái vßa vß tßi cßi tßo. Tôi phßi xoay sß, kißm sßng bßng nghß lao đßng chân tay.

Tôi quyßt đßnh đi... đßp xích lô.

Anh Đßt, bßn tù, trßc cß chung cùng trßi cßi tßo vßi tôi ß trßi Tân Lßp, Vĩnh Phú vß trßc tôi mßy tháng, có chißc xe xích lô cho mßn. Sáng sßm, tôi lßy bß qußn áo hßi tß mßt chút. Áo sß mi cũ. Qußn tây cũ nhßng lành lßn.

Tôi đßn nhà anh Đßt mßn chißc xích lô chßy thß, xem có hành nghß xích lô nßi không? Đßp tßi đßc cßu Nhß Thiên Đßng, tôi phßi xußng xe, đßy lên đßc. Nhßng chß là chißc xe xích lô, không có ngßi, nên tôi đßy chißc xe không lßy gì làm khó khăn. Tôi thßy vui vui, vì lßn đßu tiên... đßp xích lô, dùng sßc lao đßng cßa mình đß kißm sßng.

Tôi đßp xe qua cßu Nhß Thiên Đßng, chßy đßn bßn xe Chß Lßn, khu chß Bình Tây đß kißm khách. Vì là lßn đßu chßy xích lô, tôi đâu có bißt, là ngßi ta cßm rßc khách trßc cßng chß.

Vßa đßu xe trßc cßng, bßo vß chß đßn lßy cái nßm trên xe đß dùng cho khách ngßi. Thß là cái xe xích lô cßa tôi trßng trßn. Tôi đßp xe không, chßy vòng vòng mßt hßi, đßn ngã tß đßng Nguyßn Trßi và Nguyßn Tri Phßng, gßp khách gßi. Đó là hai vß chßng ngßi Hoa mßp mßp leo lên xe, bßo tôi chßy tß ngã tß, tß đßng Nguyßn Trßi, chßy đßc theo đßng Nguyßn Tri Phßng đß đi lên phía đßng Vĩnh Vißn. Tôi không ngß là đßng lên đßc, tôi đßp không nßi vì ông bà ngßi Hoa này quá mßp. Chßc hai vß chßng này cũng phßi gßn 160 hay 170 kí lô. Sau chuyßn xe chß hai ngßi Hoa đó, tôi thßy quá mßt, đành phßi đem xe vß trß lßi cho anh Đßt. Tôi bißt sßc mình không thß làm nßi nghß này. Đêm đó, tôi trßn trßc sußt đêm, tìm tôi đßp nhißu, đßp liên hßi, không ngß đßc. Mßi đßn mßy ngày sau mßi bình tĩnh trß lßi, sßc khße mßi bình thßng.

Tôi lßi đßi nghß, đi làm... thß hß.

Anh Hai tôi nh tôi đi theo đ s a ch a ng c ng Qu n 11. Sáng s m, tôi cùng anh Hai, m i ng i m t chi c xe đ p ch y qua Qu n 11. Tôi xách theo m t ph n c m đeo tòn ten ghi đồng xe. Đ n n i, tôi ph anh Hai b c đ các mi ng “đan” vuông v c m i b ch ng tám t c, khiêng ra kh i mi ng c ng. Anh Hai tôi s a ch a nh ng ch h h i. Sau đó hè h c khiêng đ y l i ch cũ. Sau m t ngày làm v c ngoài tr i n ng g t, anh phát cho tôi m t ngày “l ng” là công tôi ph giúp khiêng m y t m “đan.” Ngày hôm sau anh không nh tôi n a vì tôi không làm n i nh ng v c n ng nh c mà anh c n tôi giúp.

Th là l i đ i ngh , tôi đi bán... vé s d o.

Anh Nguy n T n Th. đang làm ngh bán vé s . Anh đ t cái bàn bán vé s ch Ph m Th Hi n. Tr c năm 1975, anh t t nghi p Cao H c Hành Chánh, làm Nha Thu V , B Tài Chánh.

Bây gi anh th t nghi p, lãnh vé s đ bán, v a bán l , v a giao cho các b n hàng. Tôi đ n nhà anh đ nh n vé s v bán ki m l i. Ch ng i thì bà con đã s p x p h t r i, tôi đâu còn ch nào chen chân vô đ c. Đành ph i đi bán d o.

Lúc đó, tôi nghĩ ph i đi th t xa ra kh i khu v c Qu n 8 thì m i hy v ng không g p h c trò cũ c a mình. Tôi nghĩ, tr c đây cũng t ng đi đ y h c, cũng là m t giáo s trung h c, mà bây gi đi bán vé s thì c m th y m c c quá, coi k c c quá.

Sau khi anh Th i đ a s p vé s cho tôi, tôi đâu dám m i bà con Qu n 8. Tôi đi b qua đò Chánh H ng, đi vòng qua ch Xóm C i cũng ch a dám bán, tôi đi đ c Kinh Tàu H , b n Lê Quang Liêm, qua kh i B u đ i n Ch L n, kho ng khá xa, tôi hy v ng s không còn g p ai là ng i quen n a.

Tôi đi m t kho ng xa đ n b n xe xích lô đ p, có m y anh tài x đang đ i khách. Tôi nghĩ trong đ u ch c là bán đ c r i đó. Tôi li n l y trong túi qu n m t c c ch ng năm s p vé s đ m i khách. Tôi v a đ a s p vé s , v a nói:
- “M i m y anh mua giùm vé s .”

Và a mới xong, có một người trong nhóm tài xế nói:

- “Chào thầy. Em là học trò trường Lũng Ng Văn Can, mới thầy dạy uống cà phê, hút điếu thuốc.”

Tôi giật mình, vội vàng dứt thuốc nhanh mấy xô p vé s vào trong túi quần và em này kéo ghế mời tôi ngồi đĩa ngay một điếu thuốc thơm đưa lên, bày ghế gỗ là thuốc “có cán.” Tình nghĩa thầy trò, quý nhau lắm mới mời thuốc lá thơm. Uống vội chút cà phê, hút xong điếu thuốc. Tôi mặc cả, thầy ngừng quá nên không dám tiếp tục đi bán nữa. Trở về nhà, tôi giao hết mấy xô p vé s cho đứa con gái út lúc đó chín tuổi, nhờ cháu đi đồ qua phòng Chánh Huyện bán túi xô trả khoãng bốn, năm giờ chiều thì hết.

Thầy là có nghề mới: giặt bao nylon.

Tôi cùng anh Hoàng Văn Đ. đi đến các tiệm mua bán vải liếu phố thị, kiếm bao nylon d mà mua. Đem giặt phơi máy nước công cộng, phơi khô rồi đem đến các cửa sổ s xuýt ra bao nylon mà bán. Người giặt bao nylon cho hết các chít bên như d u m, d t cát, b i, giặt cho thật sạch cũng rất gian nan. Kiếm chỗ sân vườn để phơi cho thật khô rồi đem đến cho các tiệm làm bao nylon bán. Nhờ ng h ép giá, đòi giá quá thấp cho nên bán xong ch i y i d c v n là m ng r i. Giặt sạch, phơi khô, công việc cả ngày mà không có i nên đành bỏ cuộc, không tiếp tục làm nghề này nữa.

Chuyển sang nghề mua bán sách báo cũ.

Tôi vào trong các tiệm phố liếu ở Quận 7 (cũ), mua bọc nylon, thầy họ có một số sách báo cũ, tôi mua các sách tạm gọi là “cổ điển,” mua lại để ở nhà. Sắp xô p lo i nào có giá trị đem ra để ng Hu nh Thúc Kháng để bán cho các gian hàng bán sách cũ. Tôi đi vội đĩa con gái lúc đó khoãng 13, 14 tuổi, ôm phò giùm các cuốn sách.

Ra đến nơi, mới và ôm các cuốn sách để gọi là thi u v i các quầy bán sách, thì b b o v d n t ch thu sạch trơn, không cho bán, mặc dù các sách này chủ ng ph i là sách c m. Họ nói rằng buôn bán không có gì y phép nên họ t ch thâu. Tôi đau lòng, rất buồn vì thầy giáo không đi d y d c, bán sách cũ cũng không cho. Làm gì để s ng đây? Tôi chỉ còn có con để ng h i h ng, v quê làm ruộng hay đi kinh t m i cu c d t tr ng khoai. Đó cũng là ch tr ng c a nhà n c lúc bày ghế.

Trở lại nghề cũ: đi dầy kèm.

Phụ huynh học sinh cũ thường tình mến tôi đến nhà dạy Toán, Anh vẫn cho con học. Tôi làm nghề dầy kèm tại gia. Mối chuyện dạy học hai ba học sinh. Nghỉ lúc trưa mùa, trưa gió cũng đi xe đạp đến dạy. Dạy đâu được vài tháng các em cũng không chịu học nữa vì cái học lúc này không hợp đến các em. Bác sĩ ra trường lãnh tháng lương không bằng nghề vá xe đạp về ven đường. Tôi lại chuyển nghề.

Đi bán bia, nhận công nợ.

Sau một thời gian dạy học không được sống, bà xã tôi có một người bạn dạy chung trường có công nhận công nợ, công nhận người bạn mới.

Hỏi cho mượn năm kết vở chai đến tôi lấy hàng đi bán mới. Tôi đến các quán bán nhận công nợ, bán bia, mới chào. Quán đầu tiên là quán... bà Ba, trên đường Liên Tỉnh số năm, đường đi dốc bên phải của Nhị Thiên Đường.

Thấy giá rẻ, cho mượn vở chai nữa nên bà Ba chịu lời. Tôi mừng quá, liền đến giữ lấy thi u hàng mới mà có người nhận ngay. Tôi vòng qua chợ Bông Sao, đi dốc theo đường Lũy Đá đến hỏi bán tại các quán bán nhận nào ven đường. Lúc này, chỉ có một người bạn mới nhận công nợ mà thôi, nên tôi không có gặp sự cạnh tranh nào đáng kể. Tôi ráng hết sức đi lấy hàng và giao hàng.

Có khi trưa đang nghỉ, cái nắng gay gắt của buổi trưa hè, tôi cũng phải chờ nhận công nợ bằng xe đạp, hai kết được rằng phía sau xe, hai giỏ xách đựng hàng trở về chỉ được một kết nhận công nợ, và chỉ là ba kết trên xe.

Sau khoảng ba tháng chờ nhận công nợ bằng xe đạp, tôi bắt đầu buồn cảm thấy mệt mỏi. Sau một thời gian cảm ho, nằm nghỉ không được vì khó thở, tôi phải kê đầu gối lên cao mới ngủ được, mới thở được. Nhiễm đêm ho và quá mệt, tôi đành phải đi bác sĩ. Người ta khám phá tôi bệnh lao và phải có nhận. Thế là phải vô bệnh viện Nguyễn Trãi nằm điều trị một tháng.

Về nhà phải uống thuốc một một năm rồi mới lành bệnh. Tôi còn nhớ, lúc đó về giao nhận công nợ và bán thêm rượu bia, có tên là “bia lên cơn,” bia này được nấu bằng củi thối hay về của trái thối một vài ngày lên men, có gas uống cũng chóng mệt, cũng say. Bà con thích uống loại này vì... rẻ, còn bia hơi quá đắt, lại khan hiếm, nên không được cung ứng cho nhu cầu.

Ngoài “bia lên cán,” còn có ráu nhá 36, là loái ráu pha cán công nghiáp, uáng vô nhác đáu cháu không nái.

Lúc mái vá, phó chá tách pháng sai tôi đi đáp kính. Sáng sám phái đái cái nón lá lên đáu, xách theo bình nác lá đáu uáng và phái lái xuáng sinh đá đáp bá đá. Trong thác tá, há cho ngá i đán chúng tôi đán con kính nhá gán á Nam Chánh, bát chúng tôi xuáng sinh đá vết kính, đào đát đáp lên bá.

Ngá i á đái ruáng, tá xa giáa ruáng, xán mát các đát tám coi là khá lán, chuyán tay cho ngá i thá nhát đá rát xuáng mát miáng, chuyán đán tay ngá i thá hai đá rát thêm mát miáng đát náa đán khi miáng đát truyán đán ngá i cuái cùng quáng đác các đát lên bá thì nó chá còn bé tí táo.

Sau mát buái làm viác nhá váy, sá đát đem lên bá cháng còn bao nhiêu, chá làm cho đáng đi cáng đá bán hán mà thôi. Đái đián vái nháa tôi là công an pháng. Cho nên sáng ngá thác đáy là tháy công an rái. Công an tháng xuyên theo dõi xem tôi có liên lác vái sĩ quan cáa chá đá cũ đá tá chác phán đáng cháng nháa cám quyán hay không? Đó là hình thác từ “láng” mà thôi. Tôi thì lúc nào cũng lo sá, hái háp không biát sá bá bát lái bát cá lúc nào vì bát cá lý do gì. Lòng tôi không yên. Lo âu hoài. Lo hát chuyán này đán lo chuyán khác. Lo làm ăn. Lo bá đáoi, không đá ăn. Toàn gia đình làm viác cát tác mái sáng đác, mái tán tái đác. Theo luát bù trá, con cái tôi vì phá giúp buôn bán nên không còn chú tâm hoàn toàn vào viác hác náa. Còn riêng cá nhân tôi lo bán bia, bán nác ngát nên không còn thì giá đáy con cái hác hành.

Hành trình qua Má thát cam go. Khi đác cáng sán thá ra tá trái Nam Hà, thành phá Hà Nam Ninh vá đán Sài Gòn, mát thái gian ngán khoáng vài tháng, tôi nhá anh Nguyán Gia Ph., mát cáu giáo sá đáy cùng tráng Láng Văn C. vá trác tôi khoáng hai năm, cho tôi máu đán đá tôi đián đán gái sang Tòa Đái Sá Má Bangkok, Thái Lan đá xin đánh cá tái Hoa Ká. Trong thái gian này, ít ai dám làm đán vì còn sá cáng sán biát đác có thá bát bá tù trá lái vì đá tù rái mà còn muán theo ká thù là “Đá Quác Má,” còn thích “bá sáa” cáa ká thù. Nhá váy là cháa... cái táo đác.

Tôi quyát đánh làm đán rái “lén,” gái... chui, nhá ngá i làm trong báu đián gái giùm. Không có ai, không có chá nào dám nhán đánh đán cáa mình. Tôi phái tá đánh máy láy và tá gái, lòng tôi lo âu không biát thá cáa mình có tái Thái Lan không? Đán tôi có bá công an kám duyát và tôi có bá làm khó đá khi náp đán chui nhá váy hay không?

Tôi gọi nhiều người, đến nào cũng gọi nhau chờ vài tháng rồi gọi một cái đến. Tôi cũng gọi đến nhiều người, hy vọng thế này là còn có thể khác thôi. Tôi cũng gọi cho bà Khúc Minh Thảo để bà gọi sang Bangkok can thiệp giúp tôi.

Đi đây học tập rồi thì nhà nước cũng sẽ không cho. Tôi hoàn toàn thất nghiệp. Tôi chỉ còn hy vọng rồi thoát duy nhất này, đi Mỹ để gọi quy tập chuyển làm ăn, chuyển học hành cả con cái, nhất là tôi có thể tìm được tự do.

Tôi đến các người cháu gọi bằng chú, cháu ngoại bác Hai tôi ở làng Tân Tập nhận báo tin cho tôi từ năm 1983. Khi nộp đơn đi Mỹ, người cháu này lo giấy tờ cho tôi và đến phía Mỹ chấp thuận từ năm 1984, đến gọi là tờ “Loi.” Nếu có tờ giấy này, có thể dùng để xin xuất cảnh về Việt Nam. Hành trình đi Mỹ của gia đình chúng tôi rất là gian nan. Tôi thông báo ra Sở Ngoại V, trình dinh Địch Lp cũ, để nghe ngóng tin tức. Ôi thôi để thôi rồi tin tức, theo đợt để thôi về cuộc sống sung sướng, giàu sang ở Mỹ.

Tôi cùng với người bạn, là anh Quang, đi nộp đơn, nhưng vì anh ấy có báo lãnh trình nên Sở Ngoại V nhận đơn để làm giấy xuất cảnh, còn tôi chỉ có tờ “Loi.” không có ai báo lãnh cả, nên họ không cho nộp đơn, báo phải chờ thông báo sau.

Khi cho tù cải tạo nộp đơn, vì nộp trễ, tôi đến lên danh sách HO 23. Lúc này có rất nhiều người khiêu n ở bên phía Mỹ để xin đi sớm nêu lý do là nộp đơn quá lâu rồi, ở trong nước bị chèn ép, khó khăn, nguy hiểm. Tôi cũng có làm đơn khiêu n. Cuối cùng tôi đến “đón” lên HO 19, đi trình khám xét một năm.

Trước khi ra đi, phải khám sức khỏe. Khi đi khám bệnh phải lo để thôi, lo để rồi. Phải lo khám trước ở nhà riêng cả bác sĩ, chấp phải trình xem có báo nắm không? Chỉ tiến cho bác sĩ để đến khi khám bệnh chính thức sẽ đến để dàng hơn. Khi đi phỏng vấn cũng phải báo vô hồ sơ vài chục ngàn để đến để dàng không báo các viên chức cũng sẽ làm khó dễ. Tôi quá sức hỏi hỏi vì sẽ có điều gì trả lời không? Tôi biết họ sẽ tôi rất tốt vì từ năm 1983 khi tôi làm đơn gọi qua Bangkok, Thái Lan, cho đến lúc đến phỏng vấn không có gì thay đổi cả.

Tháng cuối cùng, trước khi đến lên máy bay, tôi bối rối liên miên vì quá lo lắng. Tôi thu xếp “đi” phải giao nhà cho nhà nước quản lý. Tôi có khiêu n. Họ ngâm họ sẽ không chấp gọi quy tập để tôi nóng lòng muốn đi Mỹ thì phải ký giao nhà cho họ.

Tôi hôm Chúa Nhật lên máy bay mà cùng tuấn cuội cùng đó, tôi thò tay xuyên lên Sổ Nhà Đốt họ cũng không chú ý tới, bởi tôi phải đi. Tôi đã có giấy tờ đăng ký chuyến bay, đã có danh sách chuyên chở hành lý. Đã hôm nay gia đình tôi ra sân bay. Nhưng đến ngày chốt mà tôi cũng chưa có giấy tờ gì nên không có nhà cửa. Nếu thiếp giấy này tôi không thò nào lên máy bay được. Sáng Thứ Bảy, tôi đi cùng một nhân viên danh sách của tôi đến Sổ Nhà Đốt. Chúng tôi phải chờ đợi, vậy mà mãi đến chiều Thứ Bảy, khi sắp đóng cửa, họ mới cho tôi giấy tờ cho tôi.

Trước đó mấy ngày, hôm Thứ Năm, tôi nhận được giấy báo đình chỉ chuyến bay. Khi nhận được giấy đình chỉ chuyến bay, tôi nghĩ mình không biết giấy quy định ra sao? Vậy tôi thúc hỏi công ký giao nhà cho nhà nước để được đi sớm. Tôi lòng rí như tờ vò, tôi không thể làm như vậy được vì nhà này đâu phải là nhà của tôi đâu mà tôi ký giao, tôi chỉ đứng tên cái nên nhà giùm cho ba má tôi mà thôi.

Tôi không thể ký giao nhà của ba má tôi được. Công sự đi lý bia thì đã bán rồi cho em tôi rồi. Đã công lý rồi, đã thanh toán nên xong. Trong một tháng cuối cùng tôi không lúc nào yên tâm. Lo bán tiền. Lo khám sức khỏe. Lo thăm viếng bà con, anh em, bạn bè. Lòng tôi ngổn ngang trăm mối, đầu óc quay cuồng bao nỗi lo âu.

Lên ra đi này tôi thêm thế thách thức, tôi phải thay đổi nghề nghiệp nữa, rồi sắp xếp công việc gì đây, tôi biết đâu công việc mới tôi 51, sức khỏe tôi không phải lo ngại cho nên nên làm nghề gì nên nghề nào đâu có làm nổi.

Quê hương mình, tôi có thể nói tiếng Việt với nhau, làm ăn cũng có công sự rồi, phải đâu có tám năm được một cửa hàng để buôn bán, một số khách hàng quen thuộc, sinh sống thì nghĩ tôi thôi mái so với người xung quanh như vậy là mình có phần là yên tâm rồi. Cho nên bạn bè mới nói làm ăn rồi rồi như vậy, còn muốn đi Mỹ làm gì nữa. Nhưng họ đâu hiểu rằng làm ăn như vậy, nhưng có gì chắc chắn đâu. Họ có thể đóng thuế thuế cao lên, mình chưa không nổi mà bị cuộc học rồi rồi có truy vấn đến hay có bị đến gì họ có thể bắt mình vô tù ngay. Vậy tình thế làm sao mà yên tâm được. Do đó, tôi phải dứt khoát ra đi, đi bất cứ xã nào, nếu được đi Mỹ thì còn quý giá nào bằng.

Ngày ra đi mừng vui, lo âu lẫn lộn. Mừng vui vì thoát khỏi chế độ cộng sản, được tự do được báo, được sách với tôi thì tôi nghĩ, mới khuyến khích. Tôi có thể nói với bất cứ đi đâu gì mình cho là đúng, không sợ bắt bớ, bắt tù. Nhưng tôi lo lắng không biết làm gì để sống đây. Anh vẫn không nghĩ là, nghề nghiệp chuyên môn không có. Tôi cũng đành phó thác cho “Thần thánh Đấng, Ông Trời” vậy.

Đề nghị gian truân đi đến tự do

Tác Giả: Phùng Vân (H.O. 19)

Thứ Sáu, 19 Tháng 3 Năm 2010 22:39

tôi nghĩ lại cả mình.

Mặc dù có lo lắng cho tôi nghĩ lại, sự ra đi thoát khỏi chốn đày đọa cũng là niềm vui đối với tôi và gia đình tôi, để giải quyết những vấn đề cùng một lúc, nhà cả chờ đợi sự đổ vỡ cũng rất thêm ra vì vắng mặt gia đình. Con cái sau này có nghề nghiệp theo ý muốn. Tôi không còn bận tâm kiếm tiền cả công an. Tôi đã hít thở không khí tự do đó chính là niềm ao ước thiêng liêng, quan trọng nhất trong đời tôi.

Hôm lên phi cơ ra đi, phi cơ vừa cất cánh, tôi cảm thấy nhẹ mình vừa thoát khỏi chốn mê. Tôi thành thật cảm ơn tất cả những người thân yêu, bạn bè, thầy cũ, học trò cũ đã quan tâm nâng đỡ tình thân tôi trong những ngày tháng khó khăn lúc tôi vừa mới ra tù. Tôi vẫn nhớ Bác Sĩ Trầm, tay cầm hai hộp sữa để thăm lúc tôi mới vào. Tôi vẫn nhớ thầy Hoàn, thầy dạy tôi học tập Chính trị trung học, đến thăm tôi rất sớm. Các bạn của bà xã tôi đến ăn mừng tôi về nhà tôi. Con xin hết lòng tôn thờ những Đức đã quan tâm, săn sóc, nâng đỡ con, những người gia đình con đi đến chốn bình yên tự do.